

KẾ HOẠCH

**Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị,
Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 12-
CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giai đoạn 2026 – 2030**

Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ; Chương trình hành động số 12- CTr/TU ngày 21/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW ngày 03/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BVHTTDL ngày 06/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giai đoạn 2026 – 2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động 12-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các kế hoạch của tỉnh về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự thống nhất về nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, nguồn lực nội sinh và động lực phát triển bền vững.

- Thông qua công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh tỉnh Gia Lai giàu bản sắc văn hóa, con người thân thiện, mến khách, điểm đến du lịch tiềm năng.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, nội dung định hướng tuyên truyền của Trung ương và của Tỉnh ủy; bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành của

Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp giữa các cơ quan trung ương, địa phương và các cơ quan báo chí, truyền thông trong việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa đến các tầng lớp Nhân dân.

- Công tác truyền thông phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng giai đoạn; kết hợp hoạt động truyền thông về phát triển văn hóa với truyền thông quảng bá hình ảnh tỉnh Gia Lai ra nước ngoài.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, kết hợp hài hòa giữa phương thức truyền thống và hiện đại; phát huy vai trò của báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TRUYỀN THÔNG

1. Đối tượng truyền thông

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người làm việc trong hệ thống chính trị, cơ quan hành chính Nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị sự nghiệp công lập, người lao động trong các doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh;

- Các doanh nghiệp, hiệp hội, nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, du lịch, lữ hành; cộng đồng các dân tộc thiểu số, các nghệ nhân, văn nghệ sĩ, chủ thể di sản ...;

- Đối tác ngoại giao, du khách, kiều bào và bạn bè quốc tế.

2. Phạm vi truyền thông

- Triển khai toàn diện trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị là đối tác có quan hệ ngoại giao văn hóa.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa

- Tuyên truyền các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa và con người là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, đồng thời là yêu cầu cấp bách; phải kiên trì, chủ động, sáng tạo; gắn phát triển văn hóa với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị; đặt nhiệm vụ phát triển văn hóa trong tổng thể các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Tuyên truyền rõ mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các định hướng tạo chuyển biến thực chất, trong đó nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng điểm như: Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa quốc gia; hoàn thành số hóa 100% di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt vào năm 2026; bảo đảm bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hằng năm cho văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP (2030) và 9% GDP (2045); xây dựng thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa... góp phần nâng cao sức mạnh mềm và vị thế văn hóa Việt Nam.

- Tập trung tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: (1) Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới; (2) Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách; (3) Xây dựng con người và môi trường văn hóa; (4) Đổi mới phương thức quản lý văn hóa, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (5) Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; (6) Thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa; (7) Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; (8) Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa.

- Tuyên truyền về ý nghĩa đặc biệt của việc chọn ngày 24/11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam" - ngày nghỉ lễ để Nhân dân thụ hưởng văn hóa và đội ngũ văn nghệ sĩ được động viên sáng tạo; sự cần thiết ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Công tác xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Gia Lai

- Đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng con người Gia Lai phát triển toàn diện, đề cao các giá trị yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, sáng tạo; sống có trách nhiệm và khát vọng cống hiến, vươn lên.

- Định hướng trong công tác xây dựng gia đình văn hóa; cơ quan văn hóa; trường học văn hóa; môi trường văn hóa số; văn hóa công vụ; văn hóa ứng xử; văn hóa giao thông; văn hóa du lịch...

- Phản ánh sinh động kết quả triển khai, nhân rộng các mô hình làng văn hóa tiêu biểu; gia đình văn hóa tiêu biểu, cộng đồng học tập, không gian sáng tạo văn hóa.

- Tuyên truyền kết quả gương người tốt, việc tốt; nghệ nhân, văn nghệ sĩ, doanh nhân tiêu biểu.

3. Tuyên truyền công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai

- Giới thiệu sâu rộng các giá trị văn hóa đặc sắc của Gia Lai như: Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Di tích Tây Sơn Thượng đạo; Bảo tàng Quang Trung...; các di tích, quần thể Tháp Chăm, Rộc Tung - Gò Đá (An Khê); các lễ hội truyền thống; sử thi Bahnar, Jrai...

- Truyền thông về giá trị đa dạng sinh học, cảnh quan, hệ sinh thái rừng và các chức năng bảo tồn, hỗ trợ phát triển, nghiên cứu, giáo dục của Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Cao nguyên Kon Hà Nừng; các khu du lịch, khu bảo tồn thiên nhiên như Biển Hồ, núi lửa Chư Đăng Ya, Thác K50, Vườn quốc gia Kon Ka Kinh; các điểm làng, khu du lịch – văn hóa mới đang trong giai đoạn khảo sát, quy hoạch như khu vực Suối Đôi, Làng Bi, Làng nón ngựa Phú Gia,... Tuyên truyền trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy rừng và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.

- Truyền thông xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa, xây dựng phường văn

minh; phát huy phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội...

- Tuyên truyền kết quả công tác số hóa di sản, bảo tàng số, thư viện số, bản đồ số di sản; công tác ứng dụng công nghệ AI, VR, AR trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

4. Truyền thông về phát triển công nghiệp văn hóa

- Tuyên truyền về vai trò của công nghiệp văn hóa: vừa tạo ra sản phẩm, dịch vụ văn hóa phục vụ đời sống tinh thần, vừa đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao sức mạnh mềm của địa phương, quốc gia - là động lực mới của tăng trưởng bền vững.

- Tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm có khả năng hình thành thương hiệu công nghiệp văn hóa Gia Lai: Võ cổ truyền Bình Định, Nghệ thuật bài chòi – hát bội; Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây nguyên, hệ thống các di tích lịch sử – văn hóa, với các nhóm sản phẩm du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, sự kiện thể thao - văn hóa - điện ảnh - thủ công mỹ nghệ – ẩm thực...

- Tuyên truyền các cơ chế, chính sách của tỉnh đối với việc khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa; công tác bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan.

5. Truyền thông phục vụ phát triển du lịch

- Tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, chương trình hành động của tỉnh về định hướng phát triển du lịch trở thành nền kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Thông tin tỉnh Gia Lai sau sáp nhập có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển nhiều loại hình du lịch như: du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng, trekking, golf, wellness, du lịch nông nghiệp, caravan, MICE và du lịch tàu biển... Việc phát triển đồng thời các sản phẩm du lịch rừng, biển, nông nghiệp, văn hóa và nghỉ dưỡng tạo điều kiện để Gia Lai hình thành các chuỗi trải nghiệm liên hoàn, khác biệt; lồng ghép yêu cầu phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp phải phù hợp với quy hoạch, phương án quản lý rừng bền vững và các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường; không đánh đổi tài nguyên, môi trường và đa dạng sinh học để phát triển du lịch.

- Thực hiện quảng bá văn hóa, du lịch của tỉnh tại các hội chợ, triển lãm, sự kiện văn hóa - du lịch trong nước và quốc tế; xây dựng, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông số giới thiệu di sản văn hóa, lễ hội, danh lam thắng cảnh của địa phương; kết hợp công tác truyền thông chính sách, với quảng bá hình ảnh tỉnh Gia Lai là điểm đến an toàn, thân thiện, giàu bản sắc.

- Tăng cường quảng bá các mô hình du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới, sản phẩm OCOP, làng nghề, vùng sản xuất nông nghiệp đặc trưng, không gian văn hóa nông thôn và các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của tỉnh, gắn truyền thông với giới thiệu các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao; các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành

- Quán triệt đầy đủ mục tiêu, quan điểm và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 80-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Xác định công tác truyền thông về phát triển văn hóa trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị và các cấp, các ngành.

- Gắn nhiệm vụ truyền thông về phát triển văn hóa với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và chuyển đổi số.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Lồng ghép tiêu chí truyền thông về phát triển văn hóa vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung truyền thông

- Đổi mới toàn diện nội dung truyền thông theo hướng lấy người dùng làm trung tâm: dễ hiểu, dễ tiếp cận, hấp dẫn người xem, hiện đại ... phát huy hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, các nền tảng số và các hình thức tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng là những kênh quan trọng để đưa chủ trương, chính sách về phát triển văn hóa đến Nhân dân.

- Xác định công tác truyền thông là nhiệm vụ lâu dài, xuyên suốt trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết; công tác truyền thông phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, phù hợp với từng giai đoạn, từng nhóm đối tượng.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo và điển hình tiên tiến để lan tỏa trong toàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác truyền thông

- Xây dựng chuyên trang "Phát triển văn hóa Gia Lai" trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các nền tảng số khác của Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai và các nền tảng khác.

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hình ảnh, video, tài liệu, bản đồ, infographic và tư liệu số về văn hóa tỉnh Gia Lai. Xây dựng kho dữ liệu dùng chung các sản phẩm truyền thông có nội dung về văn hóa Gia Lai được dàn dựng thành các video ngắn (shorts/Reels/Tiktok).

- Đẩy mạnh ứng dụng AI, dữ liệu lớn, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), mã QR và nền tảng số trong quảng bá văn hóa, di sản và du lịch.

- Xây dựng các chuyên mục, podcast, video ngắn, infographic, motion graphic phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4. Phát huy vai trò của báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và nền tảng số

- Mỗi cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chuyên mục về phát triển văn hóa trên các ấn phẩm báo chí.

- Phát triển các kênh truyền thông chính thống trên Facebook, Zalo OA, YouTube và các nền tảng số khác. Khuyến khích các hội nhóm, quản trị viên, KOL, người có tầm ảnh hưởng trên mạng xã hội sản xuất nội dung số sáng tạo về văn hóa và du lịch Gia Lai.

5. Nâng cao hiệu quả truyền thông trong cộng đồng

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày hội Văn hóa các dân tộc; các cuộc thi tìm hiểu, sáng tác, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, giao lưu văn hóa.
- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các lễ hội truyền thống, sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch do tỉnh chủ trì tổ chức.
- Phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, nghệ nhân, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong tuyên truyền.

6. Đẩy mạnh truyền thông đối ngoại và quảng bá hình ảnh Gia Lai ra nước ngoài

- Xây dựng các chiến dịch truyền thông về "Gia Lai - Điểm đến văn hóa và trải nghiệm".
- Tăng cường hợp tác với các cơ quan báo chí trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, doanh nghiệp lữ hành và nền tảng truyền thông quốc tế. Đồng thời sản xuất ấn phẩm truyền thông đa ngôn ngữ, video quảng bá, bản đồ số, ứng dụng du lịch thông minh.

7. Chủ động đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong lĩnh vực văn hóa

- Thực hiện tốt quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Chủ động nắm bắt, định hướng dư luận, kịp thời cung cấp thông tin chính thống; tăng cường đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ, xuyên tạc Nghị quyết; kiên quyết phòng, chống sản phẩm độc hại, phản văn hóa, nhất là trên không gian mạng.
- Thiết lập cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan báo chí và lực lượng chức năng trong việc theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu độc, thông tin sai sự thật, xuyên tạc về lịch sử, văn hóa, di sản và hình ảnh tỉnh Gia Lai.
- Tăng cường tuyên truyền kỹ năng nhận diện tin giả, nâng cao trách nhiệm công dân số. Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội và người có ảnh hưởng tích cực.

(Nhiệm vụ trọng tâm chi tiết theo phụ lục đính kèm)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; nguồn vốn các chương trình mục tiêu, đề án, kế hoạch có liên quan theo quy định.
2. Sử dụng nguồn thu của các cơ quan, tổ chức theo quy định; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Định hướng nội dung tuyên truyền về phát triển văn hóa theo chủ trương của Đảng trong các Hội nghị giao ban báo chí định kỳ. Tổ chức các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống tuyên giáo, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên triển khai tuyên truyền sâu rộng.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình tư

tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng và xử lý các vấn đề phát sinh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Lồng ghép nội dung tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị trong các phong trào, cuộc vận động do đơn vị chủ trì đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng đời sống văn hóa địa phương.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; báo cáo kết quả và đánh giá hiệu quả thực hiện Kế hoạch cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tư liệu về các sự kiện về văn hóa do tỉnh tổ chức cho các nhóm truyền thông trên mạng xã hội có nhiều người dùng (TikTok, Facebook, YouTube, Zalo...) để phục vụ tác nghiệp, lan tỏa.

- Lồng ghép nội dung công tác truyền thông trong Kế hoạch truyền thông chính sách và quảng bá hình ảnh tỉnh Gia Lai ra nước ngoài; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các chiến dịch truyền thông tại các chương trình, sự kiện, hội nghị có sự tham gia các Doanh nghiệp, đối tác nước ngoài.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kho dữ liệu số về văn hóa, thể thao và du lịch tích hợp trên ứng dụng Công dân số Gia Lai (iGiaLai);

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương dự toán kinh phí các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch gửi Sở Tài chính tổng hợp.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, tổng hợp, đánh giá hiệu quả các hoạt động truyền thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu lồng ghép tiêu chí truyền thông về phát triển văn hóa vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Các ban, sở, ngành

Các ban, sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung truyền thông thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW vào kế hoạch công tác, kế hoạch truyền thông hằng năm của cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ công tác.

Chủ động phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông và định kỳ thông tin, báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, phim tài liệu về phát triển văn hóa; tăng cường sản xuất nội dung đa nền tảng; lan tỏa gương người tốt, việc tốt và mô hình tiêu biểu.

- Thường xuyên lồng ghép đưa thông tin công tác đấu tranh phản bác thông tin sai trái, thông tin xấu độc trên không gian mạng trên chương trình phát sóng.

7. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh, Hiệp hội Văn hóa Âm thực tỉnh và các hội nghề nghiệp

- Tổ chức hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật; giới thiệu giá trị văn hóa đặc sắc của tỉnh Gia Lai.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng sản phẩm truyền thông, xúc tiến du lịch và phát triển công nghiệp văn hóa.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông phù hợp với điều kiện địa phương hoặc lồng ghép trong Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW.

- Chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của địa phương tuyên truyền thường xuyên.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, triển lãm, hội thi, hội diễn, ngày hội văn hóa và các hình thức tuyên truyền trực quan khác phù hợp với tình hình địa phương.

- Phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín, nghệ nhân trong tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

9. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 13/6), hằng năm (trước ngày 13/11) các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông hoặc lồng ghép chung trong báo cáo về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trong quá trình thực hiện phát sinh vướng mắc, nội dung vượt thẩm quyền thì các đơn vị địa phương kịp thời tổng hợp báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *Voan*

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Hội Nhà báo tỉnh;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- Hiệp hội du lịch tỉnh;
- Hiệp hội Văn hóa Âm thực tỉnh;
- Đảng ủy và UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX, V1, V5, V8.

Laudan

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch

PHỤ LỤC
Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa,
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Truyền thông về quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa				
1	Xây dựng, thống nhất hệ thống thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai; các sở, ngành, địa phương	Bộ thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền	Năm 2026; cập nhật hằng năm
2	Hội nghị phổ biến Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số		Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương	Hội nghị	Năm 2026
3	Tổ chức các đợt truyền thông cao điểm theo chủ đề, chủ điểm gắn với văn hóa và con người Gia Lai; di sản; văn hóa dân tộc; công nghiệp văn hóa; chuyển đổi số; du lịch văn hóa; văn hóa cơ sở...		Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai; các sở, ngành; UBND các xã, phường; MTTQ và đoàn thể	Các sản phẩm truyền thông đa nền tảng	Năm 2027 và các năm tiếp theo
4	Đăng, phát bản tin về phát triển văn hóa trên hệ thống thông tin cơ sở, cụm thông tin điện tử khu vực của khẩu quốc tế Lệ Thanh bằng tiếng Việt, tiếng nước		Sở Ngoại vụ; Các sở, ngành, địa	Tin, bài viết, phóng sự truyền	Năm 2027 và các năm

	ngoài và tiếng dân tộc		phương	thông	tiếp theo
5	Hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí khai thác các chuyên đề về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai ra nước ngoài		Các sở, ngành, địa phương	Các sản phẩm báo chí, truyền thông	Năm 2027 và các năm tiếp theo
6	Tạo lập chuyên mục, cập nhật tin, bài viết về "Phát triển văn hóa Gia Lai" trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị	Văn phòng UBND tỉnh Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Chuyên mục/tin bài viết	Thường xuyên hàng năm
7	Tổ chức các hoạt động cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị, các sự kiện văn hóa lớn của đất nước và địa phương thông qua pano, băng rôn, áp phích, bảng điện tử, cụm cổ động, triển lãm và các hình thức phù hợp theo quy định	Các sở, ngành, địa phương	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ủy ban MTTQ và các đoàn thể	Băng rôn/khẩu hiệu truyền thông	
8	Xây dựng chuyên trang/chuyên mục "Văn hóa Gia Lai trong kỷ nguyên mới" trên báo điện tử	Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tuyển bài, phóng sự, tọa đàm, podcast, infographic, video ngắn; phản ánh việc đưa Nghị quyết vào cuộc sống	Năm 2026 và các năm tiếp theo
II	Xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Gia Lai				
1	Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới: tuyên truyền xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp; bảo vệ môi trường; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch thực hiện/Báo cáo kết quả	Năm 2026 và các năm tiếp theo

	truyền thống, làng nghề, sản phẩm OCOP và phát triển du lịch nông thôn... chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm khơi dậy tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên phát triển kinh tế - xã hội vùng cao của các dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh				
2	Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Nông nghiệp và Môi trường; các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch thực hiện/Báo cáo kết quả	
3	Truyền thông, quảng bá giá trị đa dạng sinh học, cảnh quan, hệ sinh thái và các mô hình sinh kế bền vững, du lịch sinh thái tại Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Cao nguyên Kon Hà Nừng	Ban Quản lý Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Cao nguyên Kon Hà Nừng	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các địa phương liên quan	Sản phẩm truyền thông/video/clip, phóng sự ...	Năm 2026 và các năm tiếp theo
4	Tổ chức các cuộc thi, xuất bản các ấn phẩm về văn hóa, lịch sử...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Các sở, ngành, địa phương	Các tác phẩm/ấn phẩm, sự kiện truyền thông	Năm 2027 và các năm tiếp theo
5	Phát động các hoạt động hưởng ứng Ngày hội Văn hóa các dân tộc; Ngày Văn hóa Việt Nam"; Ngày gia đình Việt Nam; "Ngày hội Việt Nam hạnh phúc - Vietnam Happy Fest" hằng năm nhằm lan tỏa, củng cố và nâng cao nhận thức xã hội về hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn		Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch/hoạt động hưởng ứng	Nhiệm vụ hàng năm

	mức con người Việt Nam.				
6	Triển khai xây dựng các mô hình làng, thôn, khu dân cư văn hóa tiêu biểu; gia đình văn hóa tiêu biểu, cộng đồng học tập suốt đời ...; đẩy mạnh các hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2035		Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể; Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch	Năm 2026 và các năm tiếp theo
7	Triển khai các chương trình giáo dục di sản văn hóa tại các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, bảo tàng, chú trọng kết hợp với hệ thống cơ sở giáo dục các cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các sở, ngành, địa phương	Chương trình học tập/trải nghiệm	Năm 2027 và các năm tiếp theo
8	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đạo đức, lý tưởng cách mạng, truyền thống đấu tranh cách mạng của dân tộc trong học sinh, sinh viên		Các sở, ngành, địa phương	Chương trình học tập/Hội nghị	Năm 2027 và các năm tiếp theo
9	Truyền thông kết quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035, gắn với xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; Phong trào thi đua “Mỗi xã, phường có một mô hình hay, cách làm hiệu quả phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở”, "Mỗi người dân là một đại sứ văn hóa Gia Lai"	Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sản phẩm báo chí, truyền thông	Năm 2026 và các năm tiếp theo
10	Tuyên truyền nêu gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, điển hình tiên tiến và phê phán các biểu hiện lệch chuẩn về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các sở, ngành, địa phương	Tin, bài/phóng sự	Thường xuyên
III	Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai				

1	Cung cấp thông tin việc rà soát, hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở; hoàn thành công tác số hóa các điểm, khu di tích, di sản xếp hạng quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản/báo cáo	Thường xuyên
2	Truyền thông quảng bá việc xây dựng "Căn cước văn hóa Gia Lai" để nhận diện hệ giá trị, nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy đặc trưng văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiêu biểu của tỉnh; nét đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh		Các sở, ngành, địa phương; các cơ quan báo chí, truyền thông; các đơn vị Hiệp hội du lịch, văn hóa, ẩm thực...	Tổ chức các chuỗi hoạt động, sự kiện quảng bá, xây dựng thương hiệu văn hóa, du lịch; Phát triển mô hình "Hộ chiếu du lịch", "Hộ chiếu văn hóa"	Từ năm 2027 và các năm tiếp theo
3	Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa, công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đặc trưng của tỉnh Gia Lai; quảng bá văn hóa dân tộc, những giá trị tích cực của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội; đấu tranh với các hình thức lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, trục lợi, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống nhân dân.		Các sở, ngành, địa phương liên quan Các cơ quan báo chí, truyền thông	Các sản phẩm báo chí, truyền thông	Từ năm 2026 và các năm tiếp theo
4	Tích hợp dữ liệu số về văn hóa, thể thao và du lịch trên ứng dụng Công dân số Gia Lai (iGiaLai)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Các sở, ngành, địa phương	Kho dữ liệu số/Ứng dụng iGiaLai	Từ năm 2026 và các năm tiếp theo
5	Xây dựng các trailer, video clip quảng bá văn hóa, di sản và con người Gia Lai	Báo và phát thanh,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Trailer, video clip	Từ năm 2026 và

		truyền hình Gia Lai	Các sở, ngành, địa phương		các năm tiếp theo
IV	Truyền thông về phát triển du lịch văn hóa				
1	Xây dựng các sản phẩm giới thiệu lịch sử, con người, di sản, nghệ thuật truyền thống, ẩm thực, sản phẩm công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa; phát triển nội dung đa ngôn ngữ; phối hợp cơ quan truyền thông Trung ương, truyền thông đối ngoại, tổ chức, doanh nghiệp, nhà sáng tạo nội dung có uy tín để mở rộng độ phủ truyền thông	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị liên quan Các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch mới	Phim/video quảng bá; bộ ảnh; ấn phẩm đa ngôn ngữ; chuyên đề đối ngoại	Năm 2027 và các năm tiếp theo
2	Phát triển đa dạng nhiều loại hình du lịch như: du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng, trekking, golf, wellness, du lịch nông nghiệp, caravan		Các sở, ngành, đơn vị liên quan Các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch mới	Các tour, tuyến du lịch mới/du lịch trải nghiệm	Năm 2027 và các năm tiếp theo
3	Tổ chức các chương trình, hội nghị, hội thảo, Famtrip (khảo sát du lịch), xúc tiến du lịch với các tỉnh, thành, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch và mở rộng với đối tác tại các thị trường quốc tế		Các sở, ngành, đơn vị liên quan; Các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch mới	Hội nghị, hội thảo, Chương trình Famtrip	Năm 2027 và các năm tiếp theo
4	Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao có quy mô, gắn xây dựng, quảng bá hình ảnh Gia Lai điềm đến hấp dẫn		Các sở, ngành, đơn vị, địa phương	Sự kiện văn hóa, thể thao	Năm 2027 và các năm tiếp theo
5	Tổ chức các sự kiện, Hội nghị, Hội thảo quốc tế chuyên đề về khám phá khoa học, đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ; Công an tỉnh;	Hội nghị/Hội thảo quốc tế	Năm 2027 và các năm tiếp theo

			Các sở, ngành liên quan		tiếp theo
V	Lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp; đấu tranh phản bác thông tin sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về phát triển văn hóa				
1	Hợp tác sản xuất, phổ biến các sản phẩm thông tin, tuyên truyền về sự nghiệp phát triển văn hóa, hội nhập quốc tế và vị thế Việt Nam trên trường quốc tế trong kỷ nguyên mới	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công an tỉnh; Sở Ngoại vụ; các sở, ngành, địa phương	Chương trình hợp tác	Hàng năm
2	Sản xuất và đăng tải các nội dung (tin, bài, video, tọa đàm, sản phẩm đa phương tiện) cảnh báo, đấu tranh, phản bác tin giả, thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch về văn hóa và con người Việt Nam và tỉnh Gia Lai trên các trang, kênh của Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai và các nền tảng mạng xã hội khác	Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Các sở, ngành, địa phương	Tin, bài/phóng sự hoặc sản phẩm truyền thông khác	Năm 2026 và các năm tiếp theo
3	Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa	Trường Chính trị tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Các sở, ngành, địa phương	Chuyên đề giáo dục/tham luận/hội thảo/tọa đàm...	Năm 2027 và các năm tiếp theo
4	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hệ thống lắng nghe hỗ trợ giám sát danh tiếng và thông tin trực tuyến; duy trì dịch vụ Giám sát thông tin tại Trung tâm IOC Gia Lai	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Công an tỉnh	Hệ thống	Năm 2026 và các năm tiếp theo
5	Sử dụng Hệ thống giám sát thông tin trên báo chí – mạng xã hội (Gnews) rà soát, theo dõi xu hướng dư luận trong và ngoài nước; phối hợp ngăn chặn, tháo gỡ, xử lý thông tin tiêu cực, xuyên tạc chủ trương, đường lối phát	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên

	triển văn hóa của Đảng		Các sở, ngành, địa phương		
VI	Nhiệm vụ khác				
1	Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác truyền thông cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng xử lý thông tin về phát triển văn hóa cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên báo chí; cán bộ làm công tác quản lý thông tin cơ sở	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan báo chí; các sở, ngành, địa phương	Hội nghị/Lớp tập huấn	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2	Đầu tư, cấp trang thiết bị phục vụ công tác truyền thông cho các cán bộ làm công tác truyền thông		Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Các sản phẩm/thiết bị phục vụ công tác truyền thông	Hàng năm
3	Tổ chức hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm các địa phương trong nước về công tác truyền thông và thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW		Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch/văn bản/Đoàn công tác	Hàng năm
4	Đảm bảo trang thiết bị công tác thông tin tuyên truyền tại cơ sở, đặc biệt là các địa bàn vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số	Các địa phương	Các sở, ngành liên quan	Các sản phẩm/thiết bị phục vụ công tác truyền thông	Hàng năm
5	Tổ chức đánh giá, sơ kết việc triển khai kế hoạch truyền thông về phát triển văn hóa	Các sở, ngành, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hội nghị/Văn bản báo cáo	Định kỳ hàng năm